

Số: 1483/2026/QĐST-HNGĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ
SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ Điều 51, Điều 55, Điều 56 và Điều 57 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật thi hành án dân sự năm 2008, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 117 do Ủy ban nhân dân phường L, quận T, (Nay là phường L), Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 21/9/2020;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 1289/2026/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 5 năm 2026 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu: Bà Đào Đặng Phương D, sinh năm 1996

Địa chỉ: Số E Đường số C, phường L, thành phố T (Nay là số E Đường số C, khu phố B, phường L), Thành phố Hồ Chí Minh.

- Người yêu cầu: Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1996

Hộ khẩu thường trú: Ấp T, xã T, huyện B, (Nay là xã M), tỉnh Vĩnh Long.

Địa chỉ liên hệ: Số E Đường số C, phường L, thành phố T (Nay là số E Đường số C, khu phố B, phường L), Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 6 năm 2026.

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Đào Đặng Phương D và ông Nguyễn Văn L đồng ý thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Không có.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

- Về lệ phí dân sự sơ thẩm: 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng bà Đào Đặng Phương D và ông Nguyễn Văn L chịu.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 6 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
- Về quan hệ hôn nhân: Bà Đào Đặng Phương D và ông Nguyễn Văn L đồng ý thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Không có.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: 300.000 đồng bà Đào Đặng Phương D và ông Nguyễn Văn L tự nguyện nộp, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí, án phí Tòa án số: 0031806 ngày 21/5/2026 của Thi hành án dân sự Thành phố H. Bà Đào Đặng Phương D và ông Nguyễn Văn L đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

“Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân KV2;
- Thi hành án dân sự TP. Hồ Chí Minh (Phòng THA DS KV2);
- Tòa án nhân dân TP. Hồ Chí Minh;
- Cơ quan đã thực hiện việc ĐKKH;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nông Thành Đức